

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1.238.47 <b>+0.54%</b>	236.17 <b>+0.67%</b>	94.53 <b>+0.14%</b>	39,853.87 <b>-1.25%</b>	39,154.85 <b>-1.11%</b>	18,387.46 <b>-0.92%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**“Rút chân trên biểu đồ 1H”**

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +0.54% lên mức 1238.47 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 17.86 nghìn tỷ đồng, giảm -1.16% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +1.84 điểm (+0.14%) lên mức 1280.51 điểm với 18 mã tăng, 9 mã giảm và 3 mã tham chiếu.

Tiếp đà giảm của phiên trước đó, chỉ số vận động suy yếu trong phiên sáng và có lúc chạm mốc 1218 điểm. Tuy nhiên lực bán chủ động suy yếu vào phiên chiều khiến điểm số hồi phục. Các nhóm ngành hồi phục chính gồm Hóa chất (+3.98%), Công nghiệp (+2.56%), Bất động sản (+1%), Hàng cá nhân (+0.67%). Về mặt điểm số, cả 3 nhóm vốn hóa lớn, vừa và nhỏ đều tăng điểm trong đó nhóm Penny ghi nhận tăng mạnh nhất (+1.25%). Một số cổ phiếu có diễn biến nổi bật: MIG, CTR, CSV, GVR tăng trần, DBC (+6.21%), DXG (+5.93%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.54%), HNX-Index (+0.67%), UPCOM-Index (+0.14%), VN30 (+0.14%), HNX30 (+0.83%), VNMIID (+1.14%), VNSML (+1.25%), VNDIAMOND (+0.75%), VNFINLEAD (+0%), VNCOND (-0.68%), VNCONS (+0.39%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm GVR (+2.04 điểm), PLX (+0.31 điểm), SSB (+0.3 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm HVN (-0.51 điểm), MWG (-0.39 điểm), SSI (-0.35 điểm). Khối ngoại mua ròng +238.83 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm VNM (+81.4 tỷ), HPG (+65.29 tỷ), STB (+39.79 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm DGC (-115.92 tỷ), MWG (-89.74 tỷ), SSI (-87.95 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

VN-Index xuất hiện phiên hồi phục đầu tiên sau nhịp giảm hơn 65 điểm. Trên biểu đồ ngày, chỉ số hồi phục từ mức 1218 điểm và hướng lên kiểm định lại hỗ trợ đã đánh mất tại vùng 1242 điểm với sự hỗ trợ từ các nhóm ngành chính như Ngân hàng, Bất động sản. Điểm sáng đến từ động thái mua ròng của Khối ngoại và Tự doanh trong phiên 23 và 24/7. Tuy nhiên xu hướng chính của VN-Index vẫn đang là điều chỉnh ngắn hạn sau khi đánh mất kênh giá trenline đi lên ngắn hạn vừa qua. Với lực cầu chủ động tích cực ở cuối phiên, kỳ vọng điểm số thị trường sẽ tiếp tục hồi phục trong phiên 25/7.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, nhịp hồi phục ngắn đã xuất hiện sau khi VN-Index hình thành nền rút chân trên khung 1H thể hiện dòng phe bán suy yếu từ khối ngoại và các phe mua chiếm ưu thế. Các chỉ báo kỹ thuật như MFI, Stoch... đều có xu hướng cất lên đường quá bán, chỉ báo MACD có xu hướng hướng lên cho tín hiệu đà hồi phục có khả năng tiếp diễn trong phiên tới.

Xét về xu hướng chung, VN-Index xác định trở lại xu hướng điều chỉnh sau khi đánh mất đường trendline đi lên cũng như mốc hỗ trợ động 1242 điểm. Tuy nhiên nhà đầu tư có thể kỳ vọng về nhịp hồi phục tiếp diễn ở phiên tới khi các tín hiệu hồi phục đã xuất hiện trên biểu đồ khung nhỏ. Trong xu hướng điều chỉnh, thị trường có thể xuất hiện một vài nhịp hồi ngắn hạn, đây là cơ hội để nhà đầu tư tái cơ cấu lại danh mục, đảo các cổ phiếu yếu để nhường chỗ cho các nhóm cổ phiếu khỏe hơn thị trường. Nhà đầu tư quan sát phản ứng của thị trường tại vùng hỗ trợ trên biểu đồ ngày của VN-Index tại vùng 1170 – 1207 điểm. Đây cũng là vùng chỉ số xuất hiện nhịp hồi phục chữ “V” trong gần 2 tháng.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index: 1080 – 1140 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Tín hiệu hồi phục ngắn hạn xuất hiện trên các khung biểu đồ nhỏ khi chỉ số phản ứng rút chân tại mốc 1218 điểm với dòng tiền ủng hộ từ khối ngoại và các phe mua chiếm ưu thế. Trong xu hướng điều chỉnh có thể xuất hiện các nhịp hồi ngắn hạn, do vậy nhà đầu tư tận dụng nhịp hồi để tái cơ cấu danh mục, hạ tỷ trọng margin. Đối với kịch bản nhịp hồi phục suy yếu, lực bán tăng cao tại vùng kháng cự, nhà đầu tư chú ý đến các mốc hỗ trợ sâu hơn trên biểu đồ ngày của VN-Index: 1170 – 1207 điểm.

Nhịp điều chỉnh sẽ là cơ hội đối với nhà đầu tư chưa có vị thế khi các vị thế giá của cổ phiếu về vùng hấp dẫn. Giai đoạn KQKD Q2/2024 được công bố, nhà đầu tư chọn lọc các cổ phiếu có đầy đủ tiêu chí tăng trưởng hoặc có câu chuyện riêng trong thời gian tới.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index: 1080 – 1140 điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Bản tin Tiêu điểm ngành (19/07/2024)
- Báo cáo Cập nhật KQKD Q2/2024 - CSV
- Báo cáo Cập nhật KQKD Q2/2024 - DRC
- Báo cáo Cập nhật KQKD Q2/2024 - SZC

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- Trung Quốc đang âm thầm tích trữ các hàng hóa quan trọng?
- Làn sóng xe điện Trung Quốc khiến các ông lớn Nhật Bản lo lắng
- G20 dự báo gia tăng khả năng hạ cánh mềm cho kinh tế toàn cầu

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- HSBC nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2024 lên 6.5%, lạm phát giảm còn 3.6%
- Tôm Việt chủ động giảm phụ thuộc vào thị trường Mỹ
- Việt Nam có đủ tiềm năng để phát triển nhiên liệu hàng không bền vững
- TP.HCM bổ sung 5 dự án hạ tầng ưu tiên đầu tư với số vốn 3.850 tỷ đồng

**Lịch sự kiện đáng chú ý**

25/07/2024: Công bố sơ bộ GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	24/07/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,238.47	0.54%	-3.33%	-4.84%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17,838.70	-1.11%	8.84%	-22.56%
HNX	236.17	0.67%	-3.57%	-4.91%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,388.99	12.21%	15.08%	-19.19%
Upcom	94.53	0.14%	-3.80%	-4.53%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,056.16	-9.08%	-20.65%	-13.94%
P/E VNindex (x)	13.90	0.58%	-3.34%	-4.73%
P/B VNindex (x)	1.71	0.59%	-3.93%	-5.00%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	GVR 6.86%	SSI -2.81%	VJC 2.27%	GVR -14.40%	PLX 10.19%	PDR -23.19%
2	PDR 3.86%	BVH -2.41%	MBB 1.70%	POW -11.41%	HDB 3.94%	NVL -20.56%
3	POW 2.72%	MWG -1.76%	TCB 1.32%	PDR -9.82%	VJC 1.79%	SAB -13.95%
4	NVL 2.70%	CTG -0.62%	HDB 1.21%	NVL -9.52%	MBB 1.70%	SSI -9.86%
5	PLX 2.20%	VIB -0.47%	TPB 0.56%	BVH -8.71%		MSN -9.03%

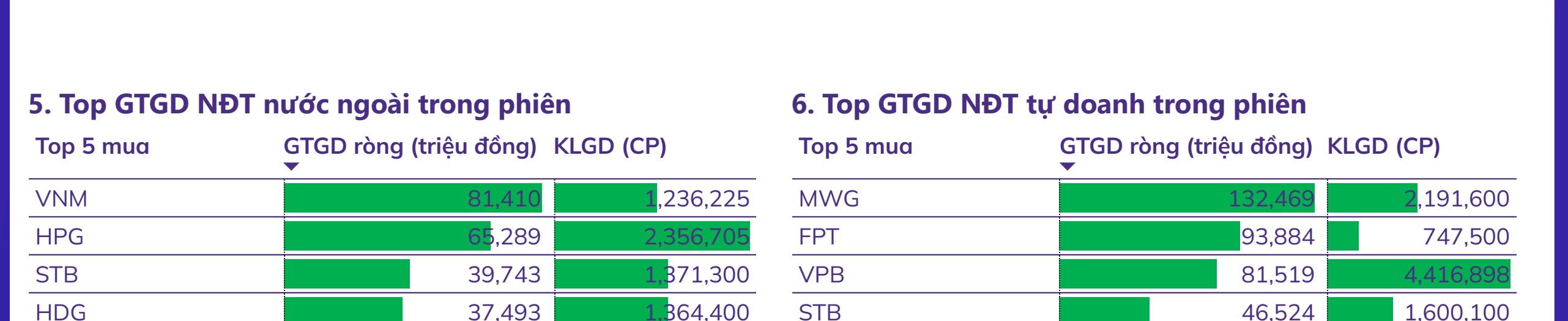
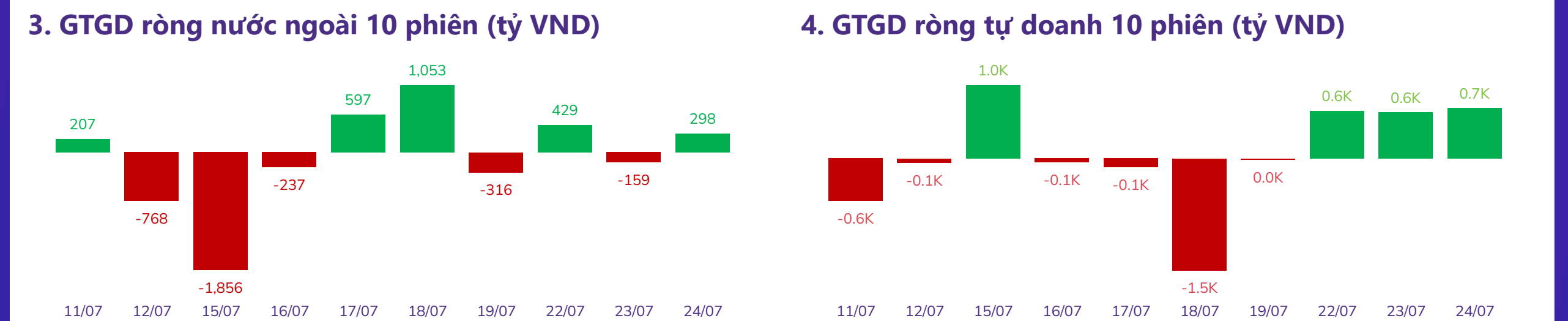
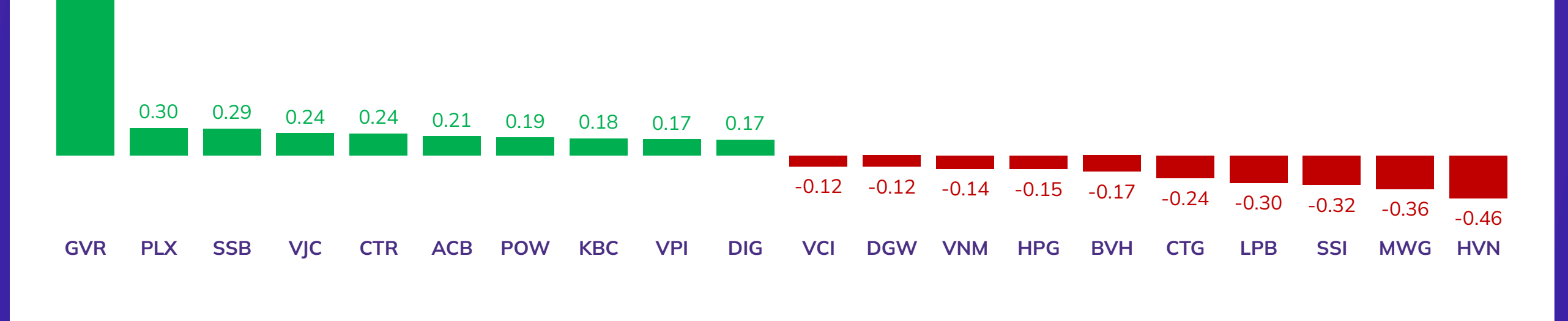
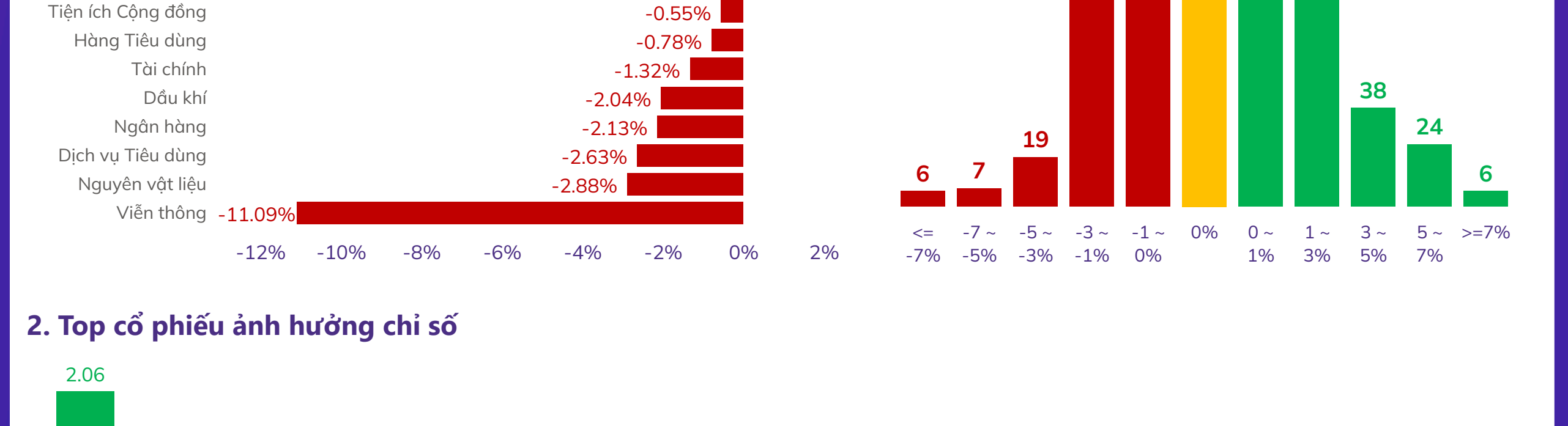
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	STG 6.80%	DGW -5.48%	VPI 15.13%	HVN -30.56%	VPI 19.66%	DXS -30.49%
2	DBC 6.21%	HVN -4.19%	SVC 8.61%	CTS -15.91%	LPB 17.29%	ITA -30.29%
3	DXG 5.93%	VCF -2.99%	STG 6.80%	BSI -12.81%	STG 13.34%	HVN -24.91%
4	VTP 5.61%	PGD -2.82%	LGC 6.57%	PSH -12.81%	SVC 12.74%	BSI -23.26%
5	MSH 5.34%	VHC -2.78%	SSB 5.53%	TCH -12.75%	NAB 11.40%	AGR -21.78%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	MIG 6.97%	STK -7.00%	TYA 17.43%	QCG -33.55%	CSV 30.24%	QCG -49.76%
2	CNG 6.97%	SRC -6.96%	NNC 11.81%	RDP -27.63%	LBM 27.78%	RDP -47.61%
3	CTR 6.94%	QCG -6.88%	ADP 10.69%	RDP -19.60%	IMP 27.70%	TV2 -37.38%
4	CSV 6.93%	YEG -6.80%	S4A 9.74%	SMC -18.26%	SRC 24.51%	TMT -29.17%
5	TNH 6.89%	RDP -5.73%	THG 7.80%	SFG -16.55%	CLW 22.34%	AGM -25.95%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	24/07/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
<b>TTCK Toàn cầu</b>					
DAX	18,387.46	-0.92%	-0.71%	0.67%	
Dow Jones	39,853.87	-1.25%	-2.69%	2.86%	
FTSE 100	8,153.69	-0.17%	-0.14%	-0.12%	
Nikkei 225	39,154.85	-1.11%	-5.14%	0.72%	
S&P 500	5,427.13	-2.31%	-4.24%	0.96%	
<b>Tỷ giá</b>					
USD/VND	25,365.00	0.16%	0.02%	-0.28%	
USD/JPY	155.77	-0.72%	-1.50%	-0.66%	
GBP/USD	1.29	0.00%	-0.77%	0.78%	
EUR/USD	1.08	-0.92%	-0.92%	0.00%	
<b>Năng lượng</b>					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	81.71	0.86%	-2.41%	-1.26%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.13	-2.74%	-2.74%	-28.04%
Than	USD/T	134.75	0.04%	0.26%	-1.21%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>					
Gỗ	USD/1000 board feet	494.62	0.92%	6.15%	0.01%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,658.00	0.46%	-0.30%	-10.48%
Thép	USD/T	3,185.00	0.35%	-4.41%	-7.01%
Quặng sắt	USD/T	108.16	-0.27%	-1.30%	-0.29%
Vàng	USD/t.oz	2,399.85	-0.36%	-2.77%	4.24%
Bạc	USD/t.oz	28.89	-1.06%	-7.61%	-0.07%
Đồng	Usd/Lbs	4.09	-1.68%	-8.09%	-8.71%
<b>Nông nghiệp</b>					
Lúa mì	Usd/Bu	547.50	0.88%	3.16%	-11.26%
Lợn hơi	Usd/Lbs	93.78	0.14%	2.74%	1.63%
Cao su	USD Cents / Kg	160.30	-1.17%	-0.43%	-9.94%
Đường	Usd/Lbs	17.94	-1.27%	-7.29%	-5.08%
Cà phê	Usd/Lbs	230.56	-3.47%	-5.54%	0.53%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 24/07/2024**



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VNM	39,844	236,225	MWG	17,884	191,600
HPG	6,289	1,706,700	FPT	93,884	747,500
STB	39,743	371,300	VPB	81,519	1,114,100
HDB	37,493	364,400	STB	46,524	1,600,100
DBC	36,095	116,500	MBB	44,253	1,857,400
Top 5 bán			Top 5 bán		
	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCB	-4,348	-492,800	E1UFVN30	-17	-778,300
FPT	-2,212	-596,000	FUEKIV30	-102,128	1,200,100
SSI	-2,212	-2,212,000	GAS	-9,9	-129,600
MWG	-1,710	-1,710,000	GMD	-8,14	-105,600
DGC	-1,044	-1,044,000	PVT	-9,2	-336,100

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

*Giải thưởng*

**BEST STOCK TRADING APP**

**ABS INVEST**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trào bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)